

## Bình Thạnh khuyến khích nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi

Thời gian qua, xã Bình Thạnh (Đức Trọng) đã tăng cường vận động nông dân đầu tư phát triển sản xuất theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, tham gia mô hình kinh tế trang trại, bước đầu đã đạt được một số kết quả khả quan.

Ông Nguyễn Thiện Tâm - Trưởng thôn Thanh Bình 1, xã Bình Thạnh - là một trong những người đi đầu trong công tác vận động người dân trên địa bàn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ông cho biết, ông luôn xác định việc xây dựng nông thôn mới ngoài mục tiêu tạo dựng diện mạo, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần của người dân thì việc phát triển đời sống kinh tế cũng quan trọng không kém. Do đó, ông đã tích cực vận động nhân dân trong thôn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thể mạnh, phù hợp với thổ nhưỡng của địa phương. Đồng thời, phối hợp với các đơn vị chuyên môn tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao khoa học và công nghệ, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi cho người dân. Qua đó, đã đạt được những kết quả đáng mừng như: hiện nay, tổng đàn bò của thôn có 435 con; nhiều trang trại nuôi gà, heo được thành lập; thực hiện chuyển đổi 2 cánh đồng Thanh Bình 1 và Fatima từ trồng lúa cho thu nhập thấp sang trồng dâu tằm với kinh tế cao; cà phê được chuyển từ giống cũ sang giống ghép năng suất cao. Từ đó, đời sống của người dân từng bước ổn định, thu nhập bình quân đầu người đến nay đạt 70 triệu đồng/người/năm.



Ông Nguyễn Như Thủy với vườn cà chua công nghệ cao của gia đình

Theo Hội Nông dân xã Bình Thạnh, đa số nông dân trong xã sinh sống bằng nghề nông, trong đó, chủ yếu là trồng trọt và chăn nuôi. Thời gian qua, Hội Nông dân xã đã tích cực vận động người dân tập trung sản xuất, nâng cao năng suất theo hướng sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn, tăng hiệu quả kinh tế, từng bước phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững. Từ đó, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, cơ giới hóa, hiện đại hóa trong nông nghiệp đã có chuyển biến tích cực, đặc biệt là nhân rộng mô hình nhà lưới, nhà kính theo hướng công nghệ cao; mô hình trang trại, gia trại chăn nuôi theo hướng nâng cao giá trị sản xuất và phát triển bền vững đang có những bước phát triển đáng kể. Hiện nay, toàn xã có khoảng 80 ha diện tích sản xuất theo hướng công nghệ cao; trong đó, gần 1 ha nhà kính; 3,42 ha nhà lưới; 71 ha tưới phun sương ngoài trời; 2 ha phủ màng polime. Điển hình như hộ ông Nguyễn Như Thủy (thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh) là một trong những người đi tiên phong trong việc chuyển đổi cây trồng của xã. Hiện, gia đình ông đang có gần 1 ha nhà lưới và 1 ha nhà kính sản xuất theo hướng công nghệ cao. Cuối năm 2018, ông là một trong 2 nông dân của huyện áp dụng công nghệ Internet vạn vật (IoT) vào quản lý sản xuất. Ông Thủy cho biết, từ khi áp dụng công nghệ IoT vào sản xuất nông nghiệp, việc làm nông nhàn hẳn và tiết kiệm chi phí sản xuất hơn rất nhiều. Ông Thủy giải thích thêm, đó là chi phí sản xuất giảm thông qua việc tiết kiệm nước, năng lượng; giảm nhân công, lượng phân bón bị rửa trôi; đo chính xác EC, pH của dung dịch phân bón hòa tan. Ngoài ra, khi không có mặt tại trang trại, ông vẫn có thể theo dõi tình hình sinh trưởng của cây trồng, điều khiển các thiết bị tưới và bộ châm phân bằng ứng dụng điều khiển từ xa qua điện thoại thông minh.

Cùng đó, việc thực hiện tái canh cây cà phê cũng được các cấp hội quan tâm. Hội đã vận động, thông báo rộng rãi cho hội viên đăng ký chuyển đổi 145 ha; toàn xã đã ghép 645 ha cà phê giống mới, hiện có khoảng 400 ha cho thu hoạch, với năng suất đạt 4,5-5 tấn/ha.

Cũng theo Hội Nông dân xã Bình Thạnh, trong những năm qua, cơ cấu sản xuất nông nghiệp đã có bước chuyển đáng kể. Vào năm 2014, giá trị sản xuất trồng trọt chiếm 80%, giá trị ngành chăn nuôi là 20%. Lúc này, mô hình kinh tế trang trại chăn nuôi mới chỉ xuất hiện ở một số hộ với quy mô nhỏ, chỉ có 1 trang trại với số lượng là 700 con/lứa, chưa có trại heo. Đến nay, ngành sản xuất chăn nuôi đã có bước chuyển biến tích cực, phát triển nhanh chóng, với 51 mô hình trang trại chăn nuôi heo, gà (trong đó, có 23 trang trại heo với gần 25.000 con/năm; 28 trang trại gà với 700.000 con/năm), tổng giá trị sản xuất chăn nuôi chiếm 55,6% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của xã. Điển hình như hộ ông Nguyễn Công Khanh có 9 trại gà (trong đó có 5 trại gà đẻ, trại lạnh) với hệ thống trại hiện đại, tổng mức đầu tư khoảng 15 tỷ đồng. Mỗi năm, trang trại của ông Nguyễn Công Khanh thả và xuất khoảng 120 triệu con, đạt doanh thu gần 12 tỷ đồng, tạo việc làm thường xuyên và thu nhập ổn định cho 30 lao động.

Ngoài ra, việc vận động nông dân thành lập tổ hợp tác cũng được xã quan tâm, đẩy mạnh. Đến nay, toàn xã đã thành lập được 4 tổ hợp tác rau an toàn, 1 tổ hợp tác chăn nuôi, 1 tổ hợp tác sản xuất cà phê bền vững, trong đó, có 1 tổ hợp tác liên kết tiêu thụ sản phẩm sạch theo tiêu chuẩn VietGAP.

Thy Vũ

## SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LÂM ĐỒNG

36 Trần Phú - Đà Lạt - ĐT: 0263.3545479 - Website: <http://lamdongdost.gov.vn/>

## Bản tin

# Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

### THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

SỐ 07/2019

## Cung ứng 3,2 triệu cây giống cà phê đạt chuẩn VnSAT

Với mục tiêu phát triển ổn định, bền vững vùng nguyên liệu cà phê có năng suất, chất lượng cao, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, hiệu quả sản xuất và thu nhập cho nông dân làm cà phê trên địa bàn tỉnh, Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT) Lâm Đồng đã phối hợp với các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ nông dân tại 35 xã thuộc 8 vùng trọng điểm trồng cà phê của tỉnh Lâm Đồng.

Bên cạnh đó, Dự án cũng phối hợp với các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật tổ chức các lớp tập huấn, khảo sát, đánh giá các vườn ươm giống cà phê. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 11 vườn ươm đạt chuẩn tham gia dự án VnSAT, với quy mô gần 6 ha, năng lực sản xuất 3,2 triệu cây giống/năm; 70% cây giống từ các vườn ươm này được cung cấp cho các xã, huyện thuộc vùng dự án, phục vụ chương trình tái canh cà phê tại tỉnh Lâm Đồng.

Phương Thảo



## Lâm Đồng: Phát triển sản phẩm OCOP

Nhằm thúc đẩy phát triển những mô hình điển hình, có tác dụng lan tỏa và nhân rộng trên toàn tỉnh, góp phần thực hiện thành công mục tiêu của Chương trình OCOP Lâm Đồng giai đoạn 2018-2020, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Kế hoạch chỉ đạo điểm Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2019.

Theo đó, phát triển ít nhất 20 sản phẩm OCOP cấp tỉnh. Cụ thể, thành phố Đà Lạt 4 sản phẩm (hoa khô, atisô, hồng sấy gió, cà phê Arabica); thành phố Bảo Lộc 4 sản phẩm (trà, cà phê Robusta, quả măng cụt, lụa tơ tằm); huyện Lạc Dương 2 sản phẩm (sản phẩm từ dâu tây, phúc bồn tử); huyện Đơn Dương 2 sản phẩm (hồng sấy dẻo, sản phẩm chế biến từ đậu nành); huyện Đức Trọng 2 sản phẩm (rau quả sấy thăng hoa, bún khô); huyện Lâm Hà 2 sản phẩm (lụa tơ tằm, hạt mắc-ca); huyện Di Linh 2 sản phẩm (hạt mắc-ca, cà phê Robusta); huyện Bảo Lâm 2 sản phẩm (cà phê Robusta, quả bơ 034); huyện Đạ Huoai 2 sản phẩm (sầu riêng chế biến, vải thổ cẩm người Mạ); huyện Cát Tiên 1 sản phẩm (gạo hữu cơ).

Bên cạnh đó, phát triển ít nhất 2 sản phẩm đạt tiêu chí OCOP cấp quốc gia từ cà phê Arabica, atisô, hạt mắc-ca, quả phúc bồn tử.

Ngoài ra, sẽ xây dựng mô hình sản phẩm OCOP gắn với các lễ hội truyền thống của địa phương; mô hình hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất và cung ứng các sản phẩm OCOP quy mô lớn tại thành phố Đà Lạt và huyện Lâm Hà; mô hình quảng bá sản phẩm OCOP Lâm Đồng thông qua các gian hàng trưng bày và quảng bá sản phẩm OCOP.

Để phát triển các sản phẩm đó, ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ 100% kinh phí tuyên truyền, hướng dẫn triển khai kế hoạch chỉ đạo điểm Chương trình OCOP; 50% kinh phí quảng bá sản phẩm OCOP Lâm Đồng tại sự kiện lễ hội truyền thống của địa phương, số tiền hỗ trợ tối đa không quá 25 triệu đồng/sản phẩm; 50% kinh phí phát triển sản phẩm OCOP Lâm Đồng, số tiền hỗ trợ tối đa không quá 200 triệu đồng/sản phẩm; 50% kinh phí thực hiện mô hình điểm trưng bày và quảng bá sản phẩm OCOP, số tiền hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/điểm...

Văn Thọ

# Bệnh Phytophthora trên cây sầu riêng và biện pháp phòng trừ

## I. Nguyên nhân, triệu chứng và phương thức lan truyền nguồn bệnh

### 1. Nguyên nhân

Do nấm *Phytophthora palmivora* và *Phytophthora citricola* gây ra; nấm tồn tại trong đất, gây hại hầu hết các cây trồng. Trên cây sầu riêng, loài nấm *Phytophthora palmivora* gây hại phổ biến nhất.

Bệnh do nấm *Phytophthora* sp. gây ra, thường được gọi dưới nhiều tên khác nhau tùy thuộc bộ phận bị hại và theo vùng, miền như: bệnh thối rễ, nứt thân, nứt quả, xì mù, chảy nhựa, chảy gôm,...

### 2. Triệu chứng gây hại

Nấm *Phytophthora* sp. gây hại trên sầu riêng từ giai đoạn vườn ươm đến cây trưởng thành và đang cho quả; hại trên rễ, thân, lá, hoa, quả.

**Trên rễ:** do cây sầu riêng trồng trên vùng đất thấp, ẩm độ cao nên dễ nhiễm nấm *Phytophthora* sp.; rễ non bị thối có màu nâu đen, sau đó chết dần làm cây chậm phát triển. Nấm lây lan dần đến phần thân cây phía trên làm chảy nhựa thân, bộ lá chuyển sang màu vàng, cây không phát triển và chết dần.

**Trên thân, cành:** nấm lây lan dần lên phần thân cây phía trên làm chảy nhựa trên bề mặt vỏ thân; vết bệnh ướt và nhựa có màu nâu. Vỏ thân và gỗ bên dưới chuyển sang màu hồng nhạt có bột tím, viền gợn sóng; bệnh lan dần vào bó mạch. Khi cạo lớp vỏ bị bệnh ra thấy phần gỗ có màu nâu sẫm dọc theo thân, cành. Cây bị bệnh nặng không phát triển và chết dần.

**Trên lá:** vết bệnh đầu tiên là những đốm đen nâu nhỏ trên mặt lá và lan rất nhanh; bộ lá chuyển sang màu vàng, sau vài ngày chuyển thành màu nâu, bị nhũn rồi khô dần và rụng theo từng cành hay một phía của cây.

**Trên quả:** vết bệnh khởi đầu là một vài chấm nhỏ màu nâu đen, thường xuất hiện ở vị trí dọc theo chiều từ cuống quả xuống xung quanh quả; sau đó phát triển thành hình tròn hay loang lổ, có màu nâu trên vỏ quả. Khi quả già, vết bệnh nứt ra và phần thịt quả bên trong bị thối, có rất nhiều sợi nấm màu trắng trên vết bệnh và làm quả sầu riêng rụng trước khi chín.



Vết bệnh trên thân, cành



Vết bệnh trên rễ



Vết bệnh trên quả



Vết bệnh trên lá

### 3. Phương thức lan truyền nguồn bệnh

Nấm *Phytophthora* sp. thường lưu tồn trong đất, có khả năng thích ứng và tồn tại trong điều kiện bất lợi. Sợi nấm và bào tử còn lưu tồn trong các vết bệnh trên thân, cành, lá, quả bị bệnh và các xác bã thực vật sẽ dễ dàng phát tán, phát triển rất mạnh khi gặp điều kiện thuận lợi như gió to, mưa nhiều. Vườn bị ngập úng nước càng lâu, áp lực bệnh càng lớn.

## II. Biện pháp quản lý bệnh do nấm Phytophthora

### 1. Đối với những vườn chưa bị bệnh hoặc bị bệnh nhẹ

#### 1.1. Biện pháp canh tác

- Chọn đất trồng có khả năng thoát nước tốt trong mùa mưa; tạo rãnh thoát, không để nước ứ đọng lâu ngày ở gốc cây.

- Trồng cây với mật độ vừa phải giúp vườn thông thoáng, có ánh nắng xuyên vào để làm giảm ẩm độ, áp lực nguồn bệnh.

- Bón phân NPK cân đối; sử dụng phân chuồng hoai mục, chế phẩm sinh học chứa vi sinh vật có ích (như nấm đối kháng *Trichoderma*) để bón cho cây. Không bón phân hóa học trực tiếp lên rễ cây vì dễ gây ngộ độc phân cho cây.

- Thường xuyên thăm đồng, vệ sinh đồng ruộng; thu gom, tiêu hủy tàn dư cây bị bệnh. Cắt tỉa các cành nhánh gần mặt đất, dọn sạch cỏ để vùng gốc được thông thoáng.

- Trước khi vào mùa mưa, rắc vôi bột khử trùng bề mặt vườn, rãnh thoát nước với lượng 1 tấn/ha. Tủ gốc trong mùa khô để giữ ẩm cho cây.

#### 1.2. Biện pháp sinh học

Phòng bệnh và tăng sức đề kháng cho cây sầu riêng bằng cách sử dụng các chế phẩm sinh học có chứa nấm đối kháng *Trichoderma*, xạ khuẩn *Streptomyces*,... bón kết hợp với các đợt bón phân cho cây.



Bón phân và xử lý nấm đối kháng *Trichoderma*

#### 1.3. Biện pháp hóa học

Áp dụng một hoặc kết hợp các biện pháp sau để phòng trừ bệnh:

- Quét gốc: hàng năm, tiến hành quét vôi nước hoặc dung dịch Bordeaux 1% quanh gốc cây vào đầu và cuối mùa mưa, độ cao từ 0,7-1,0 m tính từ mặt đất, để hạn chế nấm *Phytophthora* sp. lây nhiễm từ đất lên cây.

- Tiêm truyền thuốc bảo vệ thực vật để phòng, chống bệnh; phương pháp, nồng độ và liều lượng tiêm theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Bôi thuốc: đối với những cây có vết bệnh còn nhỏ, thâm đen, chảy gôm trên thân, cành, dùng dao sắc bén cạo bỏ phần mô chết, bôi dung dịch thuốc có chứa các hoạt chất như *Metalaxyl*, *Mancozeb*, *Fosetyl-aluminium*, thuốc gốc đồng,... lên mặt cắt và xung quanh. Nồng độ thuốc theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Tiến hành cạo và bôi thuốc trong thời gian khô ráo.

- Phun thuốc: khi điều kiện thời tiết thuận lợi, có nguy cơ bệnh phát sinh gây hại nặng, cần phòng trừ bệnh bằng các thuốc bảo vệ thực vật có chứa các hoạt chất *Fosetyl-aluminium*, *Cymoxanil*, *Propamocarb.HCl*, *Dimethomorph*, *Mancozeb*, *Metalaxyl*, *Propineb*, thuốc gốc đồng,... trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành hàng năm. Liều lượng và cách sử dụng theo khuyến cáo trên bao bì. Trong những đợt mưa kéo dài, ẩm độ cao có thể sử dụng thuốc bảo vệ thực vật để phòng bệnh lần 2, cách lần 1 từ 5-7 ngày. Phương pháp, nồng độ và liều lượng sử dụng thuốc có hoạt chất *Phosphorous acid* theo khuyến cáo của nhà sản xuất.



Quét Bordeaux quanh gốc



Tiêm truyền thuốc



Tưới thuốc

### 2. Đối với những vườn bị bệnh trung bình - nặng

Hạn chế tưới nước, bón phân hóa học, phân bón lá và các loại chất kích thích ra hoa, đậu quả.

- Xử lý các vết thâm đen trên thân chính hoặc cành lớn bằng cách cạo bỏ phần vỏ bên ngoài, sau đó quét thuốc có hoạt chất *Metalaxyl* lên phần đã cạo. Các đầu cành bị khô, chết ngọn, xử lý bằng cách cưa bỏ, sau đó bôi vôi hoặc keo liền sẹo vào các vết cắt để ngăn chặn nấm bệnh tấn công và để bảo vệ mầm ngủ giúp cây nhanh phục hồi.

- Sử dụng các loại thuốc hóa học có hoạt chất *Fosetyl-aluminium*, *Cymoxanil*, *Propamocarb.HCl*, *Dimethomorph*, *Mancozeb*, *Metalaxyl*, *Propineb*, thuốc có hoạt chất gốc đồng,... để xử lý nguồn nấm bệnh trên lá. Liều lượng dùng theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Phương pháp, nồng độ và liều lượng sử dụng thuốc có hoạt chất *Phosphorous acid* theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

Nguyễn Hoàng Ấn

## Lạc Dương phát triển trên 17 ha cây dược liệu

Với điều kiện khí hậu thuận lợi, những năm gần đây, bên cạnh phát triển rau, hoa theo hướng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, huyện Lạc Dương đã từng bước đưa cây dược liệu vào sản xuất để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, góp phần nâng cao tỷ trọng ngành nông nghiệp địa phương.

Theo số liệu thống kê, hiện toàn huyện Lạc Dương đã phát triển trên 17 ha cây dược liệu; trong đó, 14,5 ha Atiso, 5,2 ha nhân sâm các loại, năng suất đạt 327 tạ/ha và sản lượng đạt 598 tấn/ha. Riêng đối với cây Atiso, UBND huyện Lạc Dương đã tổ chức ký biên bản ghi nhớ hợp tác liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm Atiso với Công ty CP Dược phẩm Lâm Đồng. Đây được xem là giải pháp tốt để nâng cao thu nhập cho người dân, nhất là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số không có điều kiện để phát triển nhà lưới, nhà kính.

Trong thời gian tới, huyện Lạc Dương vẫn xác định mở rộng sản xuất và hình thành các vùng sản xuất hàng hóa chuyên canh cây dược liệu gắn với công nghiệp chế biến, bảo quản sau thu hoạch, liên kết sản xuất hình thành chuỗi giá trị chất lượng cao. Qua đó, huyện Lạc Dương phấn đấu đến năm 2025, trở thành vùng nguyên liệu cây dược liệu của tỉnh Lâm Đồng.



Lô Thanh